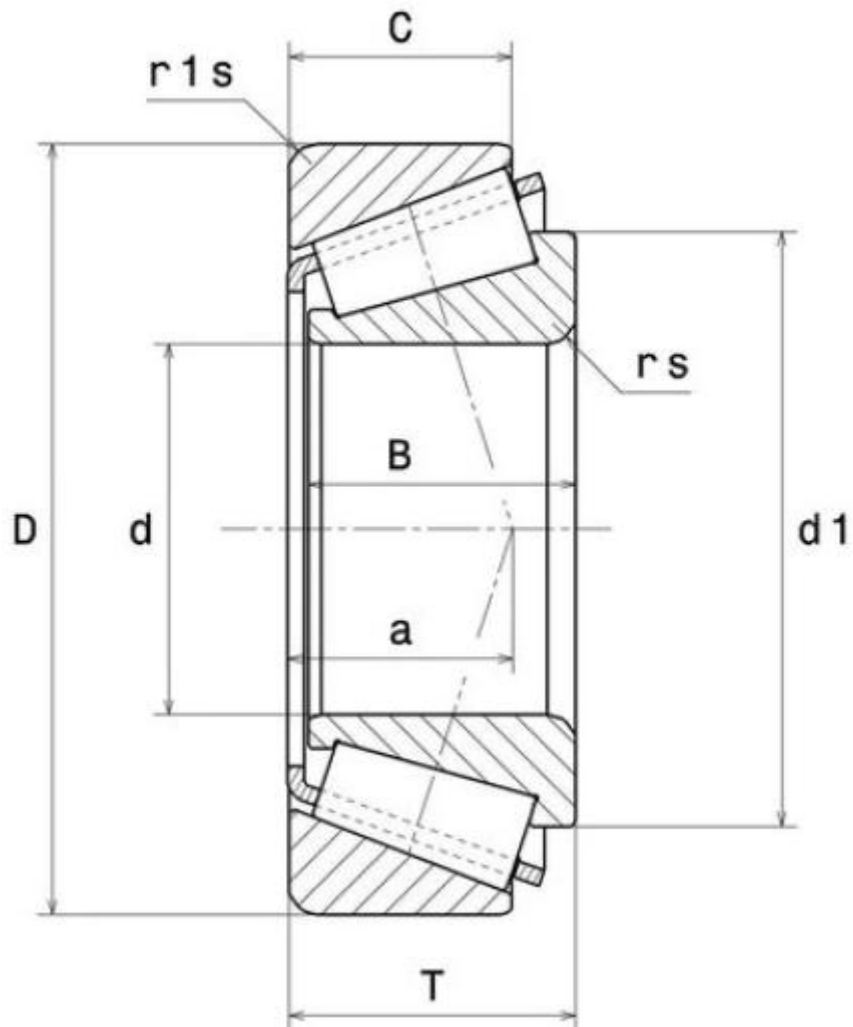


Vòng bi 30315U



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	75 mm
D - Đường kính ngoài	160 mm
B - Chiều rộng	37 mm
C - Chiều rộng vòng ngoài	31 mm
T - Tổng chiều rộng	40 mm

d1 - Đường kính ngoài vòng trong	114,5 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	32 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	3 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	2,5 mm
Trọng lượng	3,61 kg
ISO 355 reference	T2GB075
HIỆU SUẤT SẢN PHẨM	
C - Tải trọng động cơ bản danh định	283 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	305 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	35 kN
A2 - Hệ số tuổi thọ định mức	1
e - Trị số giới hạn	0.35
Y0 - Hệ số tải trọng trực tĩnh	0.96
Y2 - Hệ số tải trọng trực trên	1.74
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	3200 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	2400 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C
GIỚI HẠN	
da max - Đường kính vai tối đa IR	95 mm
db min - Đường kính vai tối thiểu IR	89 mm
Da min - Đường kính vai tối thiểu OR	139 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	148 mm
Db min - Đường kính vai tối thiểu OR	149 mm
Ca - Chiều rộng không gian tối thiểu	4 mm

Ca - Chiều rộng không gian tối thiểu

9 mm

ra max - Bán kính góc lượn tối đa

2,5 mm

r1a - Bán kính góc lượn tối đa

2 mm

NTN[®]



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor